

Số: 0511-2023/CBTT-HAH

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN
- Mã chứng khoán : HAH
- Địa chỉ : Tầng 7, số 45, Phố Triệu Việt Vương, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại : 024.39877515
- Fax : 024.39444022
- Email : info@haiants.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

“Nghị quyết Hội đồng Quản trị ngày 22/11/2023” của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 23/11/2023 tại đường dẫn www.haiants.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết Hội đồng Quản trị
ngày 22/11/2023

Người được ủy quyền công bố thông tin



Nguyễn Ngọc Minh

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN**

V/v: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (“Quốc Hội”) thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“**Nghị định 153**”) được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 153 (“**Nghị định 65**”) và Nghị định 08/2023/NĐ-CP ngày 05 tháng 03 năm 2023 sửa đổi bổ sung và ngưng hiệu lực một số điều của Nghị định 153 và Nghị định 65 (“**Nghị định 08**”);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“**Nghị định 155**”);
- Thông tư số 122/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“**Thông tư 122**”);
- Điều lệ của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An (“**Điều lệ Công ty**”);
- Tình hình hoạt động thực tế của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 0206-2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 06 năm 2023 của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An (“**Nghị quyết số 0206-2023/NQ-ĐHĐCĐ**”);
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 0309-2023/NQ-HĐQT ngày 11/09/2023 về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ (“**Nghị quyết số 0309-2023/NQ-HĐQT**”);
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 0709-2023/NQ-HĐQT ngày 28/9/2023 về việc thông qua việc triển khai chi tiết phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Hải An (“**Nghị quyết số 0709-2023/NQ-HĐQT**”);
- Công văn số 7553/UBCK-QLCB ngày 07/11/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ của Công ty.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc thay thế khoản 1 và 2 Mục II của Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 chi tiết được đính kèm theo Nghị quyết số 0709-2023/NQ-HĐQT (“Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023”) bằng nội dung như sau:

“1. Mục đích phát hành

Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng vào mục đích để đầu tư đóng tàu mới phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

1.1 Phù hợp nội dung Nghị quyết số 0206-2023/NQ-ĐHĐCĐ, về việc sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu nhằm những mục đích để đầu tư đóng tàu mới phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty, Hội Đồng Quản Trị quyết định dùng toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ để đầu tư: (i) tàu đóng mới số hiệu HCY-266 theo nội dung Hợp đồng đặt đóng tàu số HC2021-19 ký ngày 04/08/2021 giữa HAH và Huanghai Shipbuilding Co. Ltd “HUANGHAI” (“*Hợp đồng đóng tàu số HC2021-19*”); hoặc (ii) tàu đóng mới số hiệu HCY-268 theo nội dung Hợp đồng đặt đóng tàu số HC2022-03 ký ngày 27/01/2022 giữa HAH và Huanghai Shipbuilding Co. Ltd “HUANGHAI” (“*Hợp đồng đóng tàu số HC2022-03*”); và các chi phí phát sinh liên quan đến việc đưa tàu HCY-266 hoặc HCY-268 vào hoạt động, tùy thuộc vào tiến độ huy động vốn từ đợt chào bán và thời điểm thanh toán cho tàu. Thời gian giải ngân dự kiến được trình bày tại mục 1.2 dưới đây.

1.2 Số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ này sẽ được sử dụng cụ thể như sau:

a) Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ được sử dụng cho tàu đóng mới số hiệu HCY-266:

STT	Khoản mục (<i>sắp xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp</i>)	Giá trị thanh toán dự kiến (triệu VNĐ)	Số tiền sử dụng vốn từ đợt chào bán dự kiến (triệu VNĐ)	Thời gian dự kiến thực hiện
1	Thanh toán tiền đặt đóng tàu HCY-266 theo Hợp đồng đóng tàu số HC2021-19	476.840	476.840	Quý 4/2023 - Quý 1/2024
2	Chi phí quản lý giám sát, chi phí trang bị ban đầu cho tàu HCY-266 (bao gồm: lắp đặt trang thiết bị thu phát sóng vô tuyến điện dùng cho vệ tinh VSAT, cung cấp lashing gear, chi phí nhiên liệu, dầu nhớt...)	25.000	23.160	Quý 1/2024
	Tổng cộng	501.840	500.000	

Trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ các khoản mục liệt kê tại bảng trên, Công ty sẽ ưu tiên sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp của các khoản mục nêu trên. Ngoài ra, Công ty sẽ huy động các nguồn hợp pháp khác để bổ sung cho số vốn huy động thiếu trong đợt chào bán để đảm bảo đủ vốn cần thiết cho các khoản mục thuộc mục đích sử dụng vốn nêu trên.

b) Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ được sử dụng cho tàu đóng mới số hiệu HCY-268:

STT	Khoản mục (<i>sắp xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp</i>)	Giá trị thanh toán dự kiến (triệu VNĐ)	Số tiền sử dụng vốn từ đợt chào bán dự kiến (triệu VNĐ)	Thời gian dự kiến thực hiện
1	Thanh toán tiền đặt đóng tàu HCY-268 theo Hợp đồng đóng tàu số HC2022-03	495.040	495.040	Quý 2/2024 - Quý 3/2024

STT	Khoản mục (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp)	Giá trị thanh toán dự kiến (triệu VNĐ)	Số tiền sử dụng vốn từ đợt chào bán dự kiến (triệu VNĐ)	Thời gian dự kiến thực hiện
2	Chi phí quản lý giám sát, chi phí trang bị ban đầu cho tàu HCY-268 (bao gồm: lắp đặt trang thiết bị thu phát sóng vô tuyến điện dùng cho vệ tinh VSAT, cung cấp lashing gear, chi phí nhiên liệu, dầu nhớt...)	25.000	4.960	Quý 3/2024
	Tổng cộng	520.040	500.000	

Trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ các khoản mục liệt kê tại bảng trên, Công ty sẽ ưu tiên sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp của các khoản mục nêu trên. Ngoài ra, Công ty sẽ huy động các nguồn hợp pháp khác để bổ sung cho số vốn huy động thiếu trong đợt chào bán để đảm bảo đủ vốn cần thiết cho các khoản mục thuộc mục đích sử dụng vốn nêu trên.

1.3 Trong trường hợp lộ trình huy động vốn thu được từ đợt chào bán có sự thay đổi dẫn tới tiến độ huy động số tiền thu được từ đợt chào bán chậm hơn tiến độ thanh toán theo Hợp đồng đóng tàu số HC2021-19 hoặc Hợp đồng đóng tàu số HC2022-03, HĐQT Công ty sẽ linh động phân bổ nguồn vốn tự có khác của công ty để thực hiện nghĩa vụ thanh toán đến hạn của hai Hợp đồng nói trên phát sinh trong giai đoạn từ khi ban hành Nghị Quyết số 0709-2023/NQ-HĐQT tới trước thời điểm hoàn tất huy động vốn từ đợt chào bán. Đồng thời, HĐQT sẽ sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán để thanh toán lại cho các nghĩa vụ thanh toán đến hạn phát sinh từ hai Hợp đồng nói trên và đã được thanh toán bằng nguồn vốn tự có khác như đề cập ở trên, đảm bảo đúng mục đích sử dụng vốn huy động từ đợt chào bán là đầu tư tàu mới phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

1.4 Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám Đốc căn cứ tình hình thực tế có thể linh hoạt sử dụng tiền huy động từ đợt chào bán trái phiếu để trang bị thêm cho tàu HCY-266 hoặc tàu HCY-268 nếu phát sinh.

2. Tình trạng pháp lý của dự án

a) Đối với tàu HCY-266:

Căn cứ theo Hợp đồng đặt đóng tàu số HC2021-19 ký ngày 04/08/2021 giữa HAH và Huanghai Shipbuilding Co. Ltd, giá trị hợp đồng là 26.200.000 USD.

Căn cứ Điều 7.1 của Hợp đồng đặt đóng tàu số HC2021-19, tàu Dự Án HCY-266 dự kiến được bàn giao cho HAH không muộn hơn ngày 30/11/2023. Tuy nhiên, thời gian bàn giao có thể được gia hạn theo Điều 8 của Hợp đồng đặt đóng tàu thêm 210 ngày sau khi HAH nhận được thông báo về việc chậm bàn giao tàu.

Theo đó, nếu Tổ Chức Phát Hành sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành để hoàn tất nghĩa vụ thanh toán tàu Dự án HCY-266, Tổ Chức Phát Hành sẽ được thực hiện thủ tục đăng ký quyền sở hữu đối với tàu Dự án HCY-266 theo quy định.

b) Đối với tàu HCY-268:

Căn cứ theo Hợp đồng đặt đóng tàu số HC2022-03 ký ngày 27/01/2022 giữa HAH và Huanghai Shipbuilding Co. Ltd, giá trị hợp đồng là 27.200.000 USD.

Căn cứ Điều 7.1 của Hợp đồng đặt đóng tàu số HC2022-03, tàu Dự Án HCY-268 dự kiến được bàn giao cho HAH không muộn hơn ngày 31/05/2024. Tuy nhiên, thời gian bàn giao có thể được gia hạn theo Điều 8 của Hợp đồng đặt đóng tàu thêm 210 ngày sau khi HAH nhận được thông báo về việc chậm bàn giao tàu.

Theo đó, nếu Tổ Chức Phát Hành sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành để hoàn tất nghĩa vụ thanh toán tàu Dự án HCY-268, Tổ Chức Phát Hành sẽ được thực hiện thủ tục đăng ký quyền sở hữu đối với tàu Dự án HCY-268 theo quy định.”

Điều 2: Thông qua việc thay thế nội dung khoản 14 Mục IV của Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 bằng nội dung như sau :

“14. *Thời gian hạn chế chuyển nhượng*: Trái Phiếu bị hạn chế chuyển nhượng là 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.”

Điều 3: Thông qua việc thay thế nội dung khoản 17 Mục IV của Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 bằng nội dung như sau:

“17. *Tài sản bảo đảm tại Ngày Phát Hành*:

17.1. Loại tài sản bảo đảm

Tài sản bảo đảm là một tàu biển thuộc sở hữu của Công ty TNHH Vận tải Container Hải An - Công ty con của Tổ Chức Phát Hành theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển số HP-CON-002314-2 ngày 04/07/2017 do Chi cục Hàng hải Việt Nam tại thành phố Hải Phòng cấp (“Tài Sản Bảo Đảm”).

17.2. Thông tin chung về Tài Sản Bảo Đảm

Tài Sản Bảo Đảm là tàu HAIAN BELL do Công ty TNHH Vận Tải Container Hải An là chủ sở hữu, với đặc điểm kỹ thuật chính như sau:

Tên tàu	:	HAIAN BELL
Hồ hiệu	:	3WIH7
Số IMO	:	9248942
Loại tàu	:	Tàu container
Nơi đóng:	:	Germany
Năm đóng	:	2003
Mớn nước	:	9.000 M
Trọng tải toàn phần	:	16435.00 MT
Dung tích thực dụng	:	4650 NT
Tổng dung tích	:	14308 GT
Chiều dài lớn nhất	:	154.500 M
Chiều rộng	:	25.000 M
Tổ chức đăng kiểm	:	VR + DNV - GL
Tổng công suất máy chính	:	11060 KW
Nơi đăng ký	:	Hải Phòng
Số đăng ký	:	HP-CON-002314-2
Ngày đăng ký	:	04/07/2017

17.3. Giá trị Tài Sản Bảo Đảm

Tổng giá trị định giá của Tài Sản Bảo Đảm: 207.260.000.000 đồng (*bằng chữ: hai trăm linh bảy tỷ, hai trăm sáu mươi triệu đồng*), căn cứ theo Chứng thư thẩm định giá số 0210.1/2023/CT-VAAE/CNHN do Chi nhánh Hà Nội - Công ty Cổ phần Giám định và Thẩm định Tài sản Việt Nam ban hành ngày 04/10/2023.

17.4. Hiện trạng pháp lý của Tài Sản Bảo Đảm

Tài Sản Bảo Đảm là tàu biển hiện hữu đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển số HP-CON-002314-2 do Chi cục Hàng hải Việt Nam tại thành phố Hải Phòng cấp ngày 04/07/2017 và đã được đăng ký vào Sổ đăng ký tàu biển quốc gia Việt Nam theo quy định.

17.5. Đăng ký biện pháp bảo đảm:

Tài Sản Bảo Đảm đã được đăng ký biện pháp bảo đảm bằng tàu biển theo Giấy chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm bằng tàu biển số 98/ĐKTC.HP/2023 do Chi cục Hàng hải Việt Nam tại thành phố Hải Phòng cấp ngày 22/11/2023, và đã được đăng ký biện pháp bảo đảm trong Sổ đăng ký tàu biển quốc gia Việt Nam, có hiệu lực đăng ký từ 10 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 11 năm 2023.

17.6. Thứ tự thanh toán của nhà đầu tư nắm giữ Trái Phiếu khi xử lý Tài Sản Bảo Đảm:

- (a) Nhà Đầu Tư tự mình thực hiện quyền nhận thế chấp Tài Sản Bảo Đảm và có quyền xử lý Tài Sản Bảo Đảm theo các quy định của các điều khoản và điều kiện Trái Phiếu và các thỏa thuận sẽ ký kết giữa Nhà Đầu Tư và Tổ Chức Phát Hành.
- (b) Thứ tự thanh toán của Nhà Đầu Tư nắm giữ Trái Phiếu khi xử lý Tài Sản Bảo Đảm để thanh toán nợ có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang bằng với các nghĩa vụ nợ khác của Tổ Chức Phát Hành được bảo đảm bằng tài sản.”

Điều 4: Thông qua việc thay thế nội dung Khoản 18 Mục IV của Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 bằng nội dung như sau:

“18. Cam kết khác đối với Nhà Đầu Tư:

Tổ Chức Phát Hành cam kết sử dụng một tàu đóng mới thuộc sở hữu của Tổ Chức Phát Hành hình thành trong tương lai, được HAH đặt đóng mới theo Hợp đồng đóng tàu số HC2021-19 kí ngày 04/08/2021 giữa HAH và Huanghai Shipping Co., Ltd (sau đây gọi tắt là "Tàu HCY-266") hoặc theo Hợp đồng đóng tàu số HC2022-03 kí ngày 27/01/2022 giữa HAH và Huanghai Shipping Co., Ltd (sau đây gọi tắt là "Tàu HCY-268") làm tài sản bảo đảm hình thành trong tương lai để thay thế cho Tài Sản Bảo Đảm được nêu ở Điều 17 Mục IV ngay sau khi Tàu HCY-266 hoặc Tàu HCY-268 đủ điều kiện đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định, tùy thuộc vào tiến độ giải ngân tiền của trái phiếu này và thời điểm thanh toán cho tàu. Thông tin đặc điểm kỹ thuật chính của Tàu HCY-266 và Tàu HCY-268 như sau:

a) Tàu HCY-266

Loại tàu	: SDARI Bangkok Max IV
Chiều dài tối đa/chiều rộng/chiều cao tới boong chính	: 172m/28,4m (11 rows)/14,5m
Trọng tải/mớn nước	: 19.000MT/8,5m và 24.000MT/9,7m
GT/NT	: 18.900/8.020
Nơi đóng:	: Huanghai Shipbuilding Company Limited, Trung Quốc
Hợp đồng đóng tàu	: Hợp đồng đóng tàu số HC2021-19 kí ngày 04/08/2021 giữa HAH và Huanghai Shipping Co., Ltd
Khả năng xếp container	: Hầm: 654 TEU Boong: 1.127 TEU Tổng cộng: 1.781 TEU
Khả năng xếp container với trọng tải bình quân 14MT/TEU	: 1.360 TEU
Số giắc cắm reefer	: 258
Máy tàu	

Máy chính	:	MAN B&W 6S60ME-C10.5, Tier II công suất tối đa 14.940 kW x 105 vòng/phút, công suất khai thác 11.800 kW x 99 vòng/phút, công suất khai thác liên tục 10.030 kW x 93,8 vòng/phút đạt tốc độ 18,5 hải lý/giờ
Máy đèn	:	03 máy loại Yanmar công suất 1.100 kW và 01 máy phát sự cố Cumin
b) Tàu HCY-268		
Loại tàu	:	SDARI Bangkok Max IV
Chiều dài tối đa/chiều rộng/chiều cao tới boong chính	:	172m/28,4m (11 rows)/14,5m
Trọng tải/món nước	:	19.000MT/8,5m và 24.000MT/9,7m
GT/NT	:	18.900/8.020
Nơi đóng:	:	Huanghai Shipbuilding Company Limited, Trung Quốc
Hợp đồng đóng tàu	:	Hợp đồng đóng tàu số HC2022-03 kí ngày 27/01/2022 giữa HAH và Huanghai Shipping Co., Ltd
Khả năng xếp container	:	Hầm: 654 TEU Boong: 1.127 TEU Tổng cộng: 1.781 TEU
Khả năng xếp container với trọng tải bình quân 14MT/TEU	:	1.360 TEU
Số giắc cắm reefer	:	258
Máy tàu		
Máy chính:	:	MAN B&W 6S60ME-C10.5, Tier II công suất tối đa 14.940 kW x 105 vòng/phút, công suất khai thác 11.800 kW x 99 vòng/phút, công suất khai thác liên tục 10.030 kW x 93,8 vòng/phút đạt tốc độ 18,5 hải lý/giờ.
Máy đèn:	:	03 máy loại Yanmar công suất 1.100 kW và 01 máy phát sự cố Cumin

Để làm rõ, tùy thuộc vào tiến độ giải ngân của Trái Phiếu này và thời điểm thanh toán cho tàu, sau khi Tổ Chức Phát Hành hoàn thành việc đóng Tàu HCY-266 hoặc Tàu HCY-268 và đã thực hiện đăng ký giao dịch bảo đảm cho Tàu HCY-266 hoặc Tàu HCY-268 theo đúng quy định để đảm bảo nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành cho Trái Phiếu, Nhà Đầu Tư đồng ý vô điều kiện và không hủy ngang cho phép Tổ Chức Phát Hành được rút Tài Sản Bảo Đảm (là Tàu HAIAN BELL nêu tại Khoản 17 Mục IV) và thay thế Tài Sản Bảo Đảm là Tàu HCY-266 hoặc Tàu HCY-268.”

Điều 5: Thông qua việc thay thế nội dung Mục XIV của Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 bằng nội dung như sau:

“Số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ này sẽ được sử dụng theo kế hoạch cụ thể như sau:

- a) Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ được sử dụng cho tàu đóng mới số hiệu HCY-266

STT	Khoản mục (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp)	Giá trị thanh toán dự kiến (triệu VNĐ)	Số tiền sử dụng vốn từ đợt chào bán dự kiến (triệu VNĐ)	Thời gian dự kiến thực hiện
1	Thanh toán tiền đặt đóng tàu HCY-266 theo Hợp đồng đóng tàu số HC2021-19	476.840	476.840	Quý 4/2023 - Quý 1/2024
2	Chi phí quản lý giám sát, chi phí trang bị ban đầu cho tàu HCY-266 (bao gồm: lắp đặt trang thiết bị thu phát sóng vô tuyến điện dùng cho vệ tinh VSAT, cung cấp lashing gear, chi phí nhiên liệu, dầu nhớt...)	25.000	23.160	Quý 1/2024
	Tổng cộng	501.840	500.000	

Trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ các khoản mục liệt kê tại bảng trên, Tổ Chức Phát Hành sẽ ưu tiên sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp của các khoản mục nêu trên. Ngoài ra, Tổ Chức Phát Hành sẽ huy động các nguồn hợp pháp khác để bổ sung cho số vốn huy động thiếu trong đợt chào bán để đảm bảo đủ vốn cần thiết cho các khoản mục thuộc mục đích sử dụng vốn nêu trên.

b) Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ được sử dụng cho tàu đóng mới số hiệu HCY-268

STT	Khoản mục (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp)	Giá trị thanh toán dự kiến (triệu VNĐ)	Số tiền sử dụng vốn từ đợt chào bán dự kiến (triệu VNĐ)	Thời gian dự kiến thực hiện
1	Thanh toán tiền đặt đóng tàu HCY-268 theo Hợp đồng đóng tàu số HC2022-03	495.040	495.040	Quý 2/2024 - Quý 3/2024
2	Chi phí quản lý giám sát, chi phí trang bị ban đầu cho tàu HCY-268 (bao gồm: lắp đặt trang thiết bị thu phát sóng vô tuyến điện dùng cho vệ tinh VSAT, cung cấp lashing gear, chi phí nhiên liệu, dầu nhớt...)	25.000	4.960	Quý 3/2024
	Tổng cộng	520.040	500.000	

Trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ các khoản mục liệt kê tại bảng trên, Tổ Chức Phát Hành sẽ ưu tiên sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp của các khoản mục nêu trên. Ngoài ra, Tổ Chức Phát Hành sẽ huy động các nguồn hợp pháp khác để bổ sung cho số vốn huy động thiếu trong đợt chào bán để đảm bảo đủ vốn cần thiết cho các khoản mục thuộc mục đích sử dụng vốn nêu trên.

Trong trường hợp quy định tại khoản 1.3 Mục II của Phương Án Phát Hành này, nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu sẽ được sử dụng để thanh toán lại cho các khoản thanh toán đến hạn phát sinh từ Hợp Đồng đóng tàu HC2021-19 hoặc Hợp Đồng đóng tàu HC2022-03 và đã được thanh toán bằng nguồn vốn tự có khác của Tổ Chức Phát Hành.

Nguồn vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu trong thời gian tạm thời nhàn rỗi (nếu có) chờ để giải ngân vào mục đích phát hành nêu trên sẽ được Tổ Chức Phát Hành gửi tiết kiệm ngắn hạn.”

Điều 6: Thông qua việc thay thế nội dung khoản 1 Mục XV của Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 bằng nội dung như sau:

“1. Kế hoạch bố trí nguồn vốn thanh toán gốc, lãi trái phiếu:

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng nguồn tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2028, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà Nước và chi phí hoạt động, đủ để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu;

Trường hợp nguồn tiền từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2028 không đủ để chi trả gốc và lãi Trái Phiếu, Công ty có thể xem xét cân đối sử dụng từ các nguồn huy động hợp pháp khác và tiềm lực tài chính của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu tại thời điểm thanh toán lãi/gốc Trái Phiếu.

Dòng tiền dự phóng cho hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2028 của Công ty như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh						
1. Lợi nhuận trước thuế	770.373	671.911	619.412	598.819	747.513	782.129
2. Điều chỉnh cho các khoản						
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	362.867	487.083	495.444	465.893	416.720	366.607
- Chi phí lãi vay	84.708	177.963	181.407	152.312	126.326	106.112
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	1.217.948	1.336.958	1.296.263	1.217.024	1.290.559	1.254.848
- Tăng, giảm các khoản phải thu	31.629	(349.800)	(107.349)	(37.505)	(52.068)	(26.477)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	(18.372)	(52.194)	(17.440)	(8.803)	(3.249)	(4.509)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể	55.917	280.024	89.986	38.445	33.260	24.242

Chỉ tiêu		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
	lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)						
-	Tăng, giảm chi phí trả trước	(4.768)	(49.015)	(16.378)	(8.267)	(3.051)	(4.234)
-	Tiền lãi vay đã trả	(84.708)	(177.963)	(181.407)	(152.312)	(126.326)	(106.112)
	<i>Trong đó: trả lãi trái phiếu</i>	-	(30.000)	(30.000)	(30.000)	(30.000)	(30.000)
-	Thuế TNDN đã nộp	(135.052)	(100.403)	(94.076)	(91.845)	(104.584)	(111.541)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		1.062.593	887.607	969.600	956.737	1.034.541	1.026.218
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư							
1.	Tăng/giảm tiền mua sắm/bán thanh lý, xây dựng/nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	(1.257.600)	(1.311.040)	-	-	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(1.257.600)	(1.311.040)	-	-	-	-
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính							
1.	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	-	-	-	-	-	-
	<i>Trong đó: phát hành</i>	-	-	-	-	-	-

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
<i>do chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần</i>						
2. Tiền thu từ đi vay	877.280	786.624	-	-	-	-
<i>Trong đó: tiền đi vay thông qua trái phiếu chuyển đổi</i>	500.000	-	-	-	-	-
3. Tiền trả nợ gốc vay	(317.707)	(292.149)	(328.278)	(408.198)	(374.741)	(718.845)
<i>Trong đó: trả nợ gốc trái phiếu chuyển đổi</i>	-	-	-	-	-	(500.000)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	-	(102.840)	(102.840)	(102.840)	(102.840)	(102.840)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	559.573	391.635	(431.118)	(511.038)	(477.581)	(821.685)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	364.566	(31.798)	538.482	445.700	556.960	204.533
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	415.481	780.047	748.249	1.286.731	1.732.431	2.289.390
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	780.047	748.249	1.286.731	1.732.431	2.289.390	2.493.924

Theo bảng dự toán dòng tiền từ năm 2023 đến năm 2028 nêu trên, trong trường hợp tất cả các Nhà Đầu Tư quyết định không chuyển đổi trái phiếu trong suốt thời gian lưu hành, dự toán dòng tiền nêu trên cho thấy dòng tiền của Tổ Chức Phát Hành sẽ đủ để chi trả tiền lãi và toàn bộ gốc ban đầu của Trái Phiếu”

Điều 7: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Mục XXII của Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 với nội dung như sau:

“Các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành trái phiếu có trách nhiệm và nghĩa vụ được quy định như trong hợp đồng dịch vụ với các bên và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

(a) Trách nhiệm và nghĩa vụ của Tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán: Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI

có trách nhiệm:

- Tuân thủ quy định của Luật Chứng Khoán và Nghị Định 153 như được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị Định 65 khi cung cấp dịch vụ tư vấn hồ sơ chào bán Trái Phiếu;
- Tư vấn hồ sơ phát hành cho Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật và yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Tư vấn các thủ tục liên quan đến đợt phát hành, phối hợp cùng Tổ Chức Phát Hành giải quyết các vướng mắc trong quá trình chuẩn bị hồ sơ phát hành;
- Hỗ trợ Tổ Chức Phát Hành nộp hồ sơ phát hành và làm việc với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong việc sửa đổi, bổ sung và giải trình hồ sơ phát hành (nếu có);
- Thực hiện đúng các quyền và trách nhiệm của tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán được quy định cụ thể tại Hợp đồng tư vấn hồ sơ chào bán;
- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Nghị Định 153 như được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị Định 65; chịu sự giám sát của Ủy ban chứng khoán Nhà nước theo quy định của Luật Chứng Khoán và Nghị Định 153 như được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị Định 65.

(b) Trách nhiệm và nghĩa vụ của Đại lý phát hành trái phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI có trách nhiệm:

- Tuân thủ quy định của Luật Chứng Khoán và Nghị Định 153 như được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị Định 65 khi cung cấp dịch vụ Đại lý phát hành Trái Phiếu;
- Hỗ trợ cung cấp Bản Công Bố Thông Tin cho các nhà đầu tư tiềm năng để chào bán Trái Phiếu;
- Hỗ trợ HAH trong việc liên lạc, làm việc với nhà đầu tư tiềm năng để ký kết các thỏa thuận bảo mật thông tin, Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu;
- Thực hiện đúng các quyền và trách nhiệm của Đại lý phát hành được quy định cụ thể tại Hợp đồng Đại lý phát hành;
- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Nghị Định 153 như được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị Định 65; chịu sự giám sát của Ủy ban chứng khoán Nhà nước theo quy định của Luật Chứng Khoán và Nghị Định 153 như được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị Định 65”

Điều 8: Thông qua việc thay thế nội dung Điều 4 Nghị Quyết số 0709-2023/NQ-HĐQT và Mục XXV của Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 bằng nội dung sau:

“Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các nội dung liên quan đến việc phát hành và lưu hành Trái Phiếu như sau:

1. Quyết định các vấn đề cụ thể được giao trong Phương Án Phát Hành; quyết định nội dung các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu bao gồm nhưng không giới hạn ở (i) quyết định tất cả các vấn đề các nội dung chưa được quy định cụ thể tại Phương Án Phát Hành này và (ii) quyết định về việc sửa đổi các vấn đề các nội dung được nêu tại Phương Án Phát Hành này theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có thẩm quyền liên quan đến Trái Phiếu hoặc để phù hợp với các quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận với Nhà Đầu Tư.
2. Quyết định nội dung các tài liệu giao dịch hoặc các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Công ty theo Trái Phiếu, các tài liệu giao dịch hoặc các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác liên quan
3. Ký kết, chuyển giao và quyết định việc sửa đổi, thay thế các tài liệu giao dịch; tổ chức thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Công ty trong các tài liệu giao dịch;
4. Ký kết và/hoặc chuyển giao, sửa đổi, thay thế tất cả các văn bản, thông báo sẽ được ký và hoặc chuyển giao bởi Công ty trong các tài liệu giao dịch.

5. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, đăng ký và lưu ký Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn ở các việc sau đây: (i) quyết định các hồ sơ, tài liệu nộp cho Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc chào bán, đăng ký và lưu ký Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật, (ii) làm việc và giải trình với các cơ quan chức năng, các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký chào bán và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu.
6. Quyết định các công việc cần thiết khác nhằm thực hiện thành công việc chào bán Trái Phiếu chuyển đổi riêng lẻ, đăng ký Trái Phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và các nội dung phát sinh trong thời gian Trái Phiếu lưu hành”

Điều 9: Thông qua việc điều chỉnh Danh sách nhà đầu tư dự kiến đính kèm Phụ lục I Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023. Danh sách nhà đầu tư dự kiến sau điều chỉnh như sau:

STT	Tên nhà đầu tư	Giấy phép thành lập	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số lượng chứng khoán dự kiến được phân phối (trái phiếu)
			Nhà đầu tư chiến lược/Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước		
1	Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI	19/UBCK-GP do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 03/08/2007	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	500 trái phiếu
	Tổng cộng:					500 trái phiếu

Danh sách nhà đầu tư dự kiến này thay thế Danh sách nhà đầu tư dự kiến đính kèm Phụ lục I Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023.

Điều 10: Các nội dung khác về Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2023 theo Nghị Quyết số 0709-2023/NQ-HĐQT vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 11: Nghị quyết này sẽ có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (đăng website công ty);
- UBCKNN, Sở GD&ĐT (báo cáo);
- Thành viên HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Vũ Thanh Hải